

KẾ HOẠCH

**Tổ chức thi cấp chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin,
thi kết thúc học phần kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin
cho sinh viên tháng 3-5/2026**

I. THÔNG TIN VỀ KỲ THI

1. Đối tượng và điều kiện dự thi

a. Thi cấp chứng chỉ Ứng dụng CNTT

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm và thực hành trên phòng máy tính
- Hồ sơ dự thi:
 - + Đơn đăng ký dự thi theo mẫu.
 - + Hai (02) ảnh 4cmx6cm được chụp không quá 06 tháng trước ngày đăng ký dự thi, mặt sau của ảnh ghi rõ họ và tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh.
 - + Bản sao (công chứng) CMND hoặc thẻ căn cước công dân.
- Lệ phí thi, cấp chứng chỉ:
 - + Lệ phí thi chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản: 140.000đ/lượt thi/SV
 - + Lệ phí thi 01 mô đun kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao: 100.000đ/lượt thi/SV
 - + Lệ phí chứng chỉ: 60.000đ/Chứng chỉ

b. Thi kết thúc học phần

- Hình thức thi: Thi thực hành trên phòng máy tính
- Lệ phí thi: Không thu lệ phí
- Hồ sơ: Không yêu cầu hồ sơ.

2. Thời gian thi, phương thức đăng ký dự thi (Phụ lục I)

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Công nghệ Thông tin

- Chủ trì công tác tổ chức thi, cấp chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin theo quy định.
- Tổng hợp kết quả thi; chuyển danh sách sinh viên hoàn thành môn học, đạt chuẩn đầu ra kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin lên hệ thống Đại học điện tử.

2. Các Khoa, Trung tâm đào tạo

- Triển khai kế hoạch thi đến sinh viên do đơn vị quản lý.

3. Sinh viên dự thi

- Ôn thi tại website: <https://lms.hau.edu.vn>
- Kiểm tra thông tin cá nhân, tra cứu giờ thi và phòng thi cụ thể tại website: itc.hau.edu.vn trước ngày thi 03 ngày. Nếu thông tin cá nhân có sai lệch yêu cầu đến Văn phòng Trung tâm Công nghệ thông tin, tầng 4, nhà A7 làm sửa sai trước buổi thi.
- Đi thi mang theo thẻ sinh viên hoặc thẻ căn cước/CMTND/ Hộ chiếu

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Các đơn vị liên quan (để thực hiện)
- Lưu: VT, TT.CNTT

HIỆU TRƯỞNG

Phụ lục I
THỜI GIAN THI, PHƯƠNG THỨC ĐĂNG KÝ DỰ THI
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-ĐHCN, ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội)

Tháng	Kỳ thi	Đối tượng dự thi	Thời gian, phương thức đăng ký thi	Thời gian, Địa điểm thi
03/2026	Thi kết thúc học phần	Các lớp học phần KNSD CNTT mở cho sinh viên ĐH K19 thuộc học kỳ phụ I năm học 2025 - 2026 <i>(Có danh sách kèm theo)</i>	Sinh viên không phải đăng ký, được xếp vào kỳ thi sau khi kết thúc lịch học và đủ điều kiện dự thi.	- Thời gian thi: Ngày 21-22/03/2026 - Địa điểm thi: Nhà A7 Cơ sở 1 ĐHCNHN
03/2026	Thi cấp chứng chỉ Ứng dụng CNTT	- Sinh viên ĐH K15 và CĐ K23 trở về trước <i>(đã học xong chương trình KNSD CNTT tại Trường)</i> - Sinh viên ĐH từ khóa 16-19, CĐ từ khóa 24-27 có nhu cầu <i>(đã hoàn thành các học phần KNSD CNTT tương ứng)</i>	Sinh viên nộp tiền thi, tiền chứng chỉ và hồ sơ dự thi trước ngày 23/03/2026 tại Văn phòng TTCNTT, tầng 4, nhà A7. (Thứ 2-6 hàng tuần)	- Thời gian thi: Ngày 28-29/03/2026 - Địa điểm thi: Nhà A7 Cơ sở 1 ĐHCNHN
05/2026	Thi cấp chứng chỉ Ứng dụng CNTT	- Sinh viên ĐH K15 và CĐ K23 trở về trước <i>(đã học xong chương trình KNSD CNTT tại Trường)</i> - Sinh viên ĐH từ khóa 16-19, CĐ từ khóa 24-27 có nhu cầu <i>(đã hoàn thành các học phần KNSD CNTT tương ứng)</i>	Sinh viên nộp tiền thi, tiền chứng chỉ và hồ sơ dự thi trước ngày 12/05/2026 tại Văn phòng TTCNTT, tầng 4, nhà A7. (Thứ 2-6 hàng tuần)	- Thời gian thi: Ngày 16-17/05/2026 - Địa điểm thi: Nhà A7 Cơ sở 1 ĐHCNHN
05/2026	Thi kết thúc học phần	Các lớp học phần KNSD CNTT mở cho sinh viên ĐH K19, CĐ K27 thuộc học kỳ II năm học 2025 - 2026 <i>(Có danh sách kèm theo)</i>	Sinh viên không phải đăng ký, được xếp vào kỳ thi sau khi kết thúc lịch học và đủ điều kiện dự thi.	- Thời gian thi: Ngày 30-31/05/2026 - Địa điểm thi: Nhà A7 Cơ sở 1 ĐHCNHN

Phụ lục II
DANH SÁCH CÁC LỚP THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-ĐHCN, ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội)

Stt	Mã lớp học phần	Tên lớp học phần	Tên học phần	Lớp ưu tiên (nếu có)	Hệ/Khóa mở lớp	Lịch thi	Địa điểm thi
1.	20252IC5003001	IC5003.1	Tin học	Ô TÔ 4	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
2.	20252IC5003002	IC5003.2	Tin học	Ô TÔ 4	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
3.	20252IC5003003	IC5003.3	Tin học	ĐIỆN CN 2	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
4.	20252IC5003004	IC5003.4	Tin học	ĐIỆN CN 2	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
5.	20252IC5003005	IC5003.5	Tin học	ĐIỆN CN 3	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
6.	20252IC5003006	IC5003.6	Tin học	ĐIỆN CN 3	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
7.	20252IC5003007	IC5003.7	Tin học	ĐIỆN CN 4	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
8.	20252IC5003008	IC5003.8	Tin học	Ô TÔ 5	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
9.	20252IC5003009	IC5003.9	Tin học	Ô TÔ 5	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
10.	20252IC5003010	IC5003.10	Tin học	ĐIỆN TỬ CN 1	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
11.	20252IC5003011	IC5003.11	Tin học	ĐIỆN CN 4	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
12.	20252IC5003012	IC5003.12	Tin học	ĐIỆN TỬ CN 2	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN

Stt	Mã lớp học phần	Tên lớp học phần	Tên học phần	Lớp ưu tiên (nếu có)	Hệ/Khóa mở lớp	Lịch thi	Địa điểm thi
13.	20252IC5003013	IC5003.13	Tin học	ĐIỆN TỬ CN 1,2	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
14.	20252IC5003014	IC5003.14	Tin học	ĐIỆN CN 1	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
15.	20252IC5003015	IC5003.15	Tin học	ĐIỆN CN 1	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
16.	20252IC5003016	IC5003.16	Tin học	CƠ KHÍ 4	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
17.	20252IC5003017	IC5003.17	Tin học	CƠ KHÍ 4	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
18.	20252IC5003018	IC5003.18	Tin học	ĐIỆN TỬ CN 3	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
19.	20252IC5003019	IC5003.19	Tin học	ĐIỆN TỬ CN 2,3	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
20.	20252IC5003020	IC5003.20	Tin học	CƠ KHÍ 5	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
21.	20252IC5003021	IC5003.21	Tin học	CƠ KHÍ 5	CĐ K27	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
22.	20252IC6005001	IC6005.1	KNSD Công nghệ thông tin cơ bản	CÁC NGÀNH	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
23.	20252IC6007001	IC6007.1	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kỹ thuật	HÓA-MAY	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
24.	20252IC6007002	IC6007.2	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kỹ thuật	CƠ KHÍ-OTO	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN

Stt	Mã lớp học phần	Tên lớp học phần	Tên học phần	Lớp ưu tiên (nếu có)	Hệ/Khóa mở lớp	Lịch thi	Địa điểm thi
25.	20252IC6007003	IC6007.3	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kỹ thuật	HÓA-MAY	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
26.	20252IC6007004	IC6007.4	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kỹ thuật	HÓA-MAY	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
27.	20252IC6007005	IC6007.5	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kỹ thuật	HÓA-MAY	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
28.	20252IC6007006	IC6007.6	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kỹ thuật	CƠ KHÍ-OTO	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
29.	20252IC6007007	IC6007.7	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kỹ thuật	CƠ KHÍ-OTO	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
30.	20252IC6007008	IC6007.8	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kỹ thuật	CƠ KHÍ-OTO	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
31.	20252IC6007009	IC6007.9	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kỹ thuật	CƠ KHÍ-OTO	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
32.	20252IC6007010	IC6007.10	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kỹ thuật	CƠ KHÍ-OTO	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
33.	20252IC6007011	IC6007.11	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kỹ thuật	CƠ KHÍ-OTO	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
34.	20252IC6007012	IC6007.12	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kỹ thuật	CƠ KHÍ-OTO	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN

Stt	Mã lớp học phần	Tên lớp học phần	Tên học phần	Lớp ưu tiên (nếu có)	Hệ/Khóa mở lớp	Lịch thi	Địa điểm thi
35.	20252IC6007015	IC6007.15	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kỹ thuật	CƠ KHÍ-OTO	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
36.	20252IC6007018	IC6007.18	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kỹ thuật	ĐIỆN - ĐIỆN TỬ	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
37.	20252IC6006001	IC6006.1	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kinh tế xã hội	NN-DL	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
38.	20252IC6006002	IC6006.2	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kinh tế xã hội	NN-DL	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
39.	20252IC6006006	IC6006.6	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kinh tế xã hội	NN-DL	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN
40.	20252IC6006007	IC6006.7	KNSD Công nghệ thông tin nâng cao - khối kinh tế xã hội	NN-DL	ĐH K19	30-31/05/2026	CS1-ĐHCN